TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày 31 tháng 07 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

` *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Trần Thị Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Chí Công

2. Ông Cao Viết Mạo

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30, 31 tháng 7 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 07 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 15/07/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn B, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 04 năm 1972, tại huyện Qu, tỉnh Nghệ An ; nguyên quán: xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn C, đã chết; con bà: Vũ Thị T; sinh năm: 1947; có vợ Nguyễn Thị M; sinh năm 1970 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú "có mặt".

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Chiến S, sinh năm 1981.

Trú tại: Khối B, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 20/04/2019, Phan Văn B một mình đón xe buýt đi từ xã Q, huyện Q, tình Nghệ An lên khu vực xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An. B tìm gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) bì xác rắn màu trắng, bên trong có chứa 03 (ba) cá thể rùa còn sống với giá 1.200.000đ (một

triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó B đón xe buýt về thị xã T để tìm nơi tiêu thụ. Đến 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi B đang đi bộ tại khu vực khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An thì tổ công tác công an thị xã Thái Hòa kiểm tra, thu giữ 01(một) bì xác rắn màu trắng, bên trong có chứa 03 (ba) cá thể rùa còn sống có đặc điểm mai màu vàng, hoa văn nhiều hình dạng, yếm màu đen. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc niêm phong vật chứng và yêu cầu B về trụ sợ công an thị xã Thái Hòa để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, chụp ảnh vật chứng gửi đi giám định xác định: Vật chứng thu giữ của Phan Văn B là 03(ba) cá thể rùa còn sống có đặc điểm mai màu vàng, có hoa văn nhiều hình dạng, yếm màu đen, có tổng khối lượng là 1,15kg (một phẩy mười lăm kilôgam).

Kết luận giám định động vật số 383/STTNSV ngày 02/05/2019 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật-Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 03 (ba) cá thể động vật thu giữ của Phan Văn B gửi đi giám định là loài rùa hộp trán vàng có tên khoa học là *Cuora galbinifrons*, thuộc phụ lục I (danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 08 tháng 07 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Phan Văn B về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 244 BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 244; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Phan Văn B từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao cho vườn Quốc gia Pù Mát quản lý là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản sự việc được lập hồi 22 giờ, ngày 20/04/2019 tại khối T, phường Q, thị xã T, vật chứng thu giữ được, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, kết luận giám định của Cơ quan chuyên môn, lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Chiều ngày 20/04/2019 Phan Văn B đã đón xe buýt lên huyện Q, tỉnh Nghệ An và mua 03 (ba) cá thể là loài rùa hộp trán vàng có tên khoa học là *Cuora galbinifrons*, thuộc phụ lục I (danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ) trên cơ sở Kết luận giám định động vật số 383/STTNSV ngày 02/05/2019 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam. Sau đó đón xe buýt vận chuyển về thị xã T để tìm nơi tiêu thụ nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị kiểm tra, thu giữ. Căn cứ Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của chính phủ, Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC, thì hành vi trên của bị cáo Phan Văn B đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 244 BLHS như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ môi trường. Chính sách bảo vệ, bảo tồn, quản lý động vật thuộc danh mục nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hiện nay đang có nguy cơ bị tiệt chủng, mà còn xâm phạm đến tình hình trật tự, an toàn xã hội, gây thiệt hại cho sự ổn định và cân bằng môi trường sinh thái. Trong khi toàn xã hội đang ra sức làm nhiều biện pháp chống lại nguy cơ tuyệt chủng của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm trong đó có loài rùa hộp trán vàng có tên khoa học là *Cuora galbinifrons*. Bị cáo ý thức được việc vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trong đó có loài rùa hộp trán vàng là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, hiện bị cáo đang trực tiếp thờ cúng hai Liệt sỹ là chú ruột đó là ông Phan Văn Q, ông Phan Văn T, đồng thời nhận thức của bị cáo về hành vi phạm tội còn hạn chế. Vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết hợp với việc xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ các điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 244 BLHS có quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng tại biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 16/05/2019 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tại nơi cư trú của bị cáo, thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án : Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã xử lý giao cho vườn Quốc gia Pù Mát quản lý theo Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 16/05/2019 là đúng quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC nên Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm.

[8] Đối với người đàn ông đã bán 03 cá thể loài rùa hộp trán vàng cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 244; Điểm s Khoản 1 khoản 2 Điều 51: Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Xử phạt bị cáo Phan Văn B 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/07/2019.

Giao bị cáo Phan Văn B về cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phan Văn B thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phan Văn B cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án): Buộc bị cáo Phan Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Ngoan